TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** TỈNH ĐỒNG NAI Bản án số: 110/2023/HS-ST Ngày 04 - 7 - 2023	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kim Đính

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Mỹ Ngọc, bà Nguyễn Ngọc Cúc.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Đình Vạn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** *huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Bà Thái Thị Lan là Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Tấn L, sinh năm 1997, tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi cư trú: ấp 1 xã Bình L, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; con ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1954 và bà Vũ Thị Ngọc L, sinh năm 1981; vợ, con, tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 19/11/2022.

2. Huỳnh Thanh T, sinh năm 1980, tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi cư trú: ấp 1 xã Bình L, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm mía đường; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; con ông Huỳnh Công M, sinh năm 1957 và bà Lê T, sinh năm 1957; vợ, con, tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/12/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng; nhân thân: Ngày 19/6/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên xử 10 tháng tù về tội Cướp giật tài sản công dân (Bản án số 219/HS-ST); ngày 29/4/2005, bị Công an huyện Vĩnh Cửu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị bắt tạm giam ngày 03/3/2023.

3. Nguyễn Thành L1, sinh năm 1974, tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi cư trú: ấp 5, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1940, (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1940 (đã chết); vợ là Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1997; có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/10/2021, bị Công an huyện Vĩnh Cửu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; bị tạm giữ ngày 19/11/2022.

4. Nguyễn Trí Q, sinh năm 1989, tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi cư trú: ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; con ông Nguyễn ..., sinh năm 1959 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1963; vợ, con, tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/6/2010, Nguyễn Trí Q bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng; bị tạm giữ ngày 19/11/2022.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 18/11/2022, bị cáo L đến nhà bị cáo T tại ấp 1, xã Bình L, huyện Vĩnh Cửu để rủ bị cáo T đi mua ma túy sử dụng, bị cáo L điều khiển xe mô tô chở bị cáo T tới nhà bị cáo L1, bị cáo L đưa 500.000 đồng để L1 mua ma túy sử dụng. Bị cáo L1 gọi điện thoại đến bị cáo Q hỏi nhờ mua ma túy nhưng không được nên các bị cáo L1, T, L đến nhà bị cáo Q tại ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu. L1 đưa Q 500.000 đồng, Q nói với L1, L, T đến khu vực đường bê tông rừng cao su thuộc ấp 5, xã Thạnh Phú chờ Q mua ma túy. Sau đó Q mượn xe mô tô hiệu Vision màu xanh đen không rõ biển số của Thủy (không rõ họ, địa chỉ - đang ở nhà Q) đi đến khu vực Cầu Mới thuộc phường Bửu L1, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai gặp người tên Bình (không rõ họ, địa chỉ) mua 500.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, Q quay về rủ Thủy cùng đi sử dụng ma túy. Sau đó Q chở Thủy cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy là tẩu thủy tinh, 01 chai nước có nắp đục sẵn 02 lỗ, 01 ống hút, 01 bật lửa đến chỗ nhóm L đang đợi. Tới địa điểm hẹn chỉ có L và T. Q dùng một phần ma túy đổ vào tẩu thủy tinh, bật lửa đốt nóng rồi cùng L, T, Thủy sử dụng.

Sau đó L, T, Thủy đi về thì L1 quay lại, Q tiếp tục dùng phần ma túy còn lại đổ vào tẩu thủy tinh rồi đốt nóng, cùng L1 sử dụng. Sau đó Q cất giữ tẩu thủy tinh tại nhà bị cáo.

Nhân dân phát hiện các bị cáo sử dụng ma túy, trình báo Công an xã Thạnh Phú. Lực lượng Công an tiến hành truy xét. Đến 18 giờ ngày 19/11/2022, Nguyễn Trí Q, Nguyễn Thành L1, Huỳnh Tấn L đến Công an huyện Vĩnh Cửu khai nhận hành vi phạm tội.

Ngày 20/11/2022, lực lượng Công an phối hợp cơ quan chuyên môn kiểm tra (test nhanh), kết quả xác định: Nguyễn Trí Q, Nguyễn Thành L1, Huỳnh Tấn L, Huỳnh Thanh T có dương tính với ma túy (Bút lục số 01-05, 76-86, 91-103, 108-121, 126-147, 148-156).

- Tạm giữ vật chứng:

Nguyễn Trí Q giao nộp: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 vỏ chai nhựa; 01 nắp màu đen gắn 01 ống hút màu trắng và 01 tẩu thủy tinh bên trong dính chất màu trắng gắn đoạn ống hút nhựa màu đỏ.

Tại hiện trường: 01 vỏ chai nhựa màu trắng (không rõ nhãn hiệu), 01 nắp chai nhựa màu trắng trên nắp bị khoét 02 lỗ tròn.

Tạm giữ của Nguyễn Thành L1: 01 điện thoại di động hiệu Masstel.

Tạm giữ của Huỳnh Tấn L: 01 điện thoại di động Nokia 1202.

Tạm giữ của Nguyễn Trí Q: 01 điện thoại di động hiệu Huawei (Bút lục số 02, 03, 04, 05, 10).

- Kết luận giám định số 2499KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu chất màu trắng dính trong 01 tẩu thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,048 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật đã sử dụng hết trong công tác giám định; toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 2499/KL-KTHS (Bút lục số 15).

- Cáo trạng số 91/CT-VKSVC ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo:

Nguyễn Trí Q về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Huỳnh Tấn L, Nguyễn Thành L1, Huỳnh Thanh T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội như sau:

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo đúng pháp luật. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo nguy hiểm trong xã hội, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo. Xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Q; điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo L, L1, T; tuyên bố các bị cáo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Trí Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù; Huỳnh Tấn L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù; Nguyễn Thành L1 07 năm tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; Huỳnh Thanh T 07 năm tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đối với người tên Thủy có hành vi sử dụng trái phép ma túy, Bình là người bán ma túy, không xác định được họ tên, địa chỉ, yêu cầu Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Giao trả 01 điện thoại di động Nokia 1202 của Huỳnh Tấn L, 01 điện thoại di động hiệu Huawei cho Nguyễn Trí Q do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 2499/KL-KTHS; 01 vỏ chai nhựa; 01 nắp màu đen gắn 01 ống hút màu trắng; 01 vỏ chai nhựa màu trắng (không rõ nhãn hiệu); 01 nắp chai nhựa màu trắng trên nắp khoét 02 lỗ tròn.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel là phương tiện liên lạc mua ma túy.

* Bị cáo Q trình bày ý kiến: Nội dung Cáo trạng là đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

* Bị cáo L trình bày ý kiến: Nội dung Cáo trạng và ý kiến của bị cáo Q đúng sự thật; bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt.

* Bị cáo L1 trình bày ý kiến: Đồng ý nội dung Cáo trạng; bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Bị cáo T trình bày ý kiến: Đồng ý nội dung Cáo trạng; bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tiến hành tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, đến nay các bị cáo không có khiếu nại. Hoạt động tiến hành tố tụng của Công an huyện Vĩnh Cửu và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp pháp luật.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đồng ý hành vi thực hiện tội phạm theo nội dung Cáo trạng là đúng sự thật, ý kiến trình bày của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra và các chứng cứ khác, như vật chứng, Kết luận giám định là các chứng cứ chứng minh: Bị cáo Q phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các bị cáo L, L1, T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng quy định pháp luật.

* Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình để nhận biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, góp phần gây tác hại lớn đối với sức khỏe con người, làm phát sinh một số tội phạm khác, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Trong vụ án này, các bị cáo là người thực hành, phạm tội không có tính tổ chức. Đối với bị cáo Q có các dụng cụ sử dụng ma túy 02 lần, là người mượn xe của Thủy đi mua ma túy phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo L, L1, T; bị cáo L cùng các bị cáo L1, T đến nhà bị cáo Q để đưa tiền bị cáo Q mua ma túy sử dụng, các bị cáo nghiện ma túy nên cùng có mục đích mua ma túy để cùng sử dụng phải chịu hình phạt ngang nhau.

Các bị cáo đã thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm minh tương xứng với tính chất hành vi phạm tội để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo L

không có tiền án - tiền sự nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

Đối với người tên Bình đã bán ma tuý với bị cáo Q, người tên Thủy có tham gia sử dụng ma túy với các bị cáo thì Công an huyện Vĩnh Cửu đã điều tra xác minh nhưng không có tài liệu chứng minh về lý lịch đối với những người này nên Hội đồng xét xử chỉ xét xử đối với bị cáo đã có quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Vật chứng vụ án:

01 vỏ chai nhựa, 01 nắp màu đen gắn 01 ống hút màu trắng, 01 vỏ chai nhựa màu trắng (không rõ nhãn hiệu), 01 nắp chai nhựa màu trắng trên nắp khoét 02 lỗ tròn là dụng cụ dùng để phạm tội; đối tượng sau giám định (chất ma túy) được hoàn lại trong niêm phong số 2499/KL-KTHS là vật (chất) cấm lưu hành, tàng trữ phải tịch thu tiêu huỷ.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel là phương tiện sử dụng để mua ma túy.

Đối với điện thoại của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại: Huỳnh Tấn L 01 điện thoại di động Nokia 1202; Nguyễn Trí Q 01 điện thoại di động hiệu Huawei.

Xử lý vật chứng nêu trên theo quy định tại các Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4]. Về chi phí tố tụng: Các bị cáo là người bị kết án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[5] Luận tội của Kiểm sát viên phù hợp chứng cứ vụ án, quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Q;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo T, L1;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo L;

Căn cứ: Các Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Trí Q, Huỳnh Tấn L, Huỳnh Thanh T, Nguyễn Thành L1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt:

Nguyễn Trí Q 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 11 năm 2022.

Huỳnh Tấn L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 11 năm 2022.

Nguyễn Thành L1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 11 năm 2022.

Huỳnh Thanh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 3 năm 2023.

- Về vật chứng:

Trả lại: Huỳnh Tấn L 01 điện thoại di động Nokia 1202; Nguyễn Trí Q 01 điện thoại di động hiệu Huawei;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ chai nhựa, 01 nắp màu đen gắn 01 ống hút màu trắng, 01 vỏ chai nhựa màu trắng (không rõ nhãn hiệu), 01 nắp chai nhựa màu trắng trên nắp khoét 02 lỗ tròn là dụng cụ phạm tội; đối tượng sau giám định (chất ma túy) được hoàn lại trong niêm phong số 2499/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Công an tỉnh Đồng Nai (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về trách nhiệm thi hành án dân sự:

Bản án được thi hành theo quy định tại các Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Vĩnh Cửu (2);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cư trú của bị cáo {để thay thông báo kết quả xét xử};
- Chicục Thi hành án dân sự huyện VĩnhCửu;
- Lưu: Vụ án, lưu trữ cơ quan, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Kim Đính